

Số: 137 /BC-CIC5

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 4 năm 2014

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 5**  
**Năm báo cáo: 2013**

**I. Thông tin chung**

*1. Thông tin khái quát*

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng số 5
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 030215370 do Sở KHĐT Tp. HCM cấp thay đổi lần thứ hai ngày 27/6/2013 (đăng ký lần đầu 01/7/2005).
- Vốn điều lệ: 17.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 33.303.272.666 đồng
- Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, P. Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: 8-38232074
- Số fax: 8-38232075
- Website: www.cic5.com.vn
- Mã cổ phiếu: CI5

*2. Quá trình hình thành và phát triển*

- Quá trình hình thành và phát triển:

Ngày thành lập: **01/07/2005**

Thời điểm niêm yết: Ngày 01/07/2011 cổ phiếu công ty niêm yết trên sàn UPCOM tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay:

- Tăng vốn điều lệ từ 12,5 tỷ lên 17 tỷ: thời gian thực hiện từ 19/10/2012 đến 24/12/2012.
- Thay đổi giấy phép kinh doanh lần thứ hai ngày 27/6/2013 do tăng vốn điều lệ từ 12,5 tỷ lên 17 tỷ.
- Các danh hiệu đạt được:  
Bằng khen chính phủ năm 2010; 2013  
Trong năm 2012 được Chủ tịch Nước tặng Huân chương Lao động hạng ba.  
Cờ thi đua Chính phủ năm 2013

*3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh*

- Ngành nghề kinh doanh:

Xây dựng công nghiệp và dân dụng

Sản xuất, kinh doanh đất đèn, khí acetylen, chiết nạp khí hóa lỏng (LPG)

Khai thác chế biến đá xây dựng các loại.

- Địa bàn kinh doanh: lãnh thổ Việt Nam và nước ngoài.

*4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*

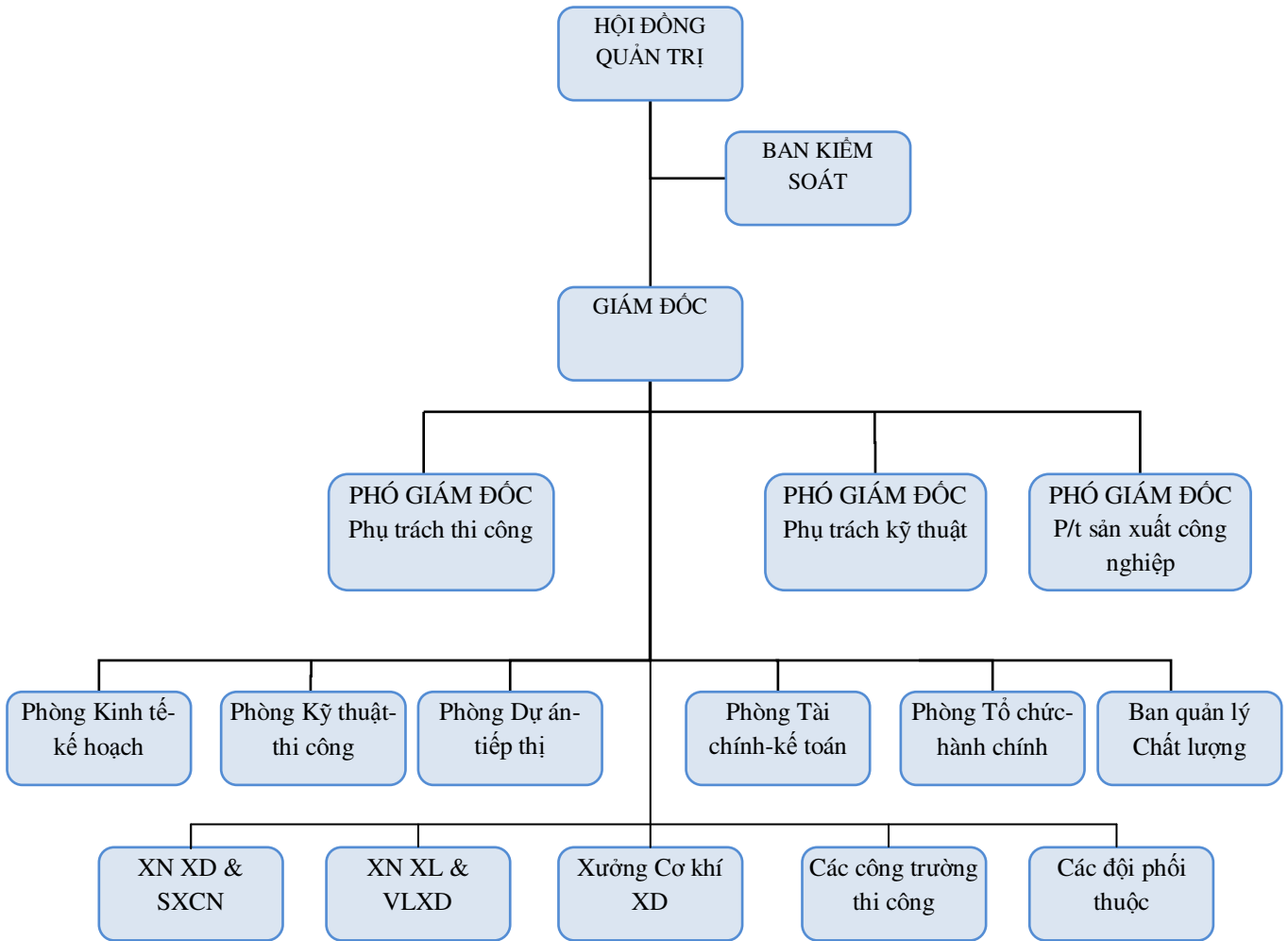
- Mô hình quản trị: thực hiện theo luật Doanh nghiệp hiện hành, bao gồm:

- \*Đại hội đồng cổ đông;
- \*Hội đồng quản trị;
- \*Ban kiểm soát;
- \*Giám đốc điều hành.

\* 6 phòng ban chuyên môn nghiệp vụ.

\* 2 Chi nhánh trực thuộc ; 1 xưởng cơ khí và các đội trực thuộc.

– Cơ cấu bộ máy quản lý:



– Các công ty con, công ty liên kết: **Không có**

### 5. Định hướng phát triển

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

#### a. Đối với lĩnh vực xây lắp:

-Tập trung phát triển các lĩnh vực xây lắp nhất là xây lắp công nghiệp, đẩy mạnh công tác tiếp thị phát triển thị trường đảm bảo cơ cấu doanh thu xây lắp /Tổng Doanh thu  $\geq 70\%$

-Tìm kiếm các đối tác chiến lược có năng lực tốt trong các lĩnh vực thiết kế kỹ thuật , công nghệ để cùng tham gia thực hiện dưới hình thức tổng thầu EPC các dự án lớn của các nhà đầu tư nước ngoài.

#### b. Đối với lĩnh vực sản xuất công nghiệp:

-Tiếp tục đẩy mạnh và phát triển lĩnh vực gia công kết cấu thép, gia công chế tạo lắp đặt các sản phẩm cơ khí phục vụ ngành xây dựng. Từng bước đầu tư thêm hệ thống thiết bị, nhà xưởng, nhằm tăng năng lực sản xuất và giảm giá thành sản phẩm.

-Giữ vững thị trường tiêu thụ sản phẩm công nghiệp hiện có; tăng cường mở rộng thị trường tiêu thụ và nghiên cứu mặt hàng mới.

#### c. Lĩnh vực dịch vụ:

-Tập dụng mặt bằng và lực lượng quản lý hiện có của tổng kho công ty tại khu công nghiệp Biên hòa 1.

#### **d. Chỉ tiêu cụ thể:**

- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu bình quân  $\geq 2\%$ .
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ bình quân  $\geq 40\%$ .
- Chia cổ tức cho cổ đông bình quân = 20%.
- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: trong xây lắp và sản xuất công ty luôn thực hiện các biện pháp chống ô nhiễm môi trường, đảm bảo môi trường xanh và sạch.

#### **6. Các rủi ro có thể ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của công ty như:**

- Giá cả nguyên vật liệu không ổn định diễn biến phức tạp, nhất là các nguyên vật liệu chính như sắt thép, xi măng, xăng dầu, điện, . . .
- Chủ đầu tư chậm thanh toán, ảnh hưởng đến công tác thu hồi vốn, chi phí lãi vay tăng;
- Tình hình kinh tế khó khăn, các khoản đầu tư xây dựng cơ bản bị giảm, đưa đến thiếu công ăn việc làm.

## **II. Tình hình hoạt động trong năm**

### **1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

#### **\*Giá trị sản lượng:**

Năm 2013 công ty thực hiện được : 570,869 tỷ

Trong đó: Giá trị xây lắp: 510,435 tỷ;

Giá trị SXCN : 57,288 tỷ;

Giá trị kinh doanh khác: 3,146 tỷ.

#### **\*Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ:**

Năm 2013 công ty thực hiện được : 495.919 tỷ

Trong đó:

Doanh thu xây lắp: 447,066 tỷ

Doanh thu SXCN: 45,993 tỷ

Doanh thu khác : 2,860 tỷ

#### **\*Lợi nhuận:**

Năm 2013 mặc dù nền kinh tế có khó khăn, không thuận lợi nhưng với quyết tâm cao của toàn thể CBCNV toàn công ty, tổng lợi nhuận trước thuế thực hiện được theo số liệu chính thức đã được kiểm toán là : 8,708 tỷ.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Công ty đã thực hiện hoàn thành vượt mức kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông năm 2013 đề ra và có mức tăng trưởng cao so với năm 2012

### **2. Tổ chức và nhân sự**

- Danh sách Ban điều hành:

<b>Ông Nguyễn Văn Khương – Ủy viên HĐQT kiêm Giám Đốc Công ty</b>	
Ngày/tháng/năm sinh	12/08/1973
Địa chỉ thường trú	98/11 Ung Văn Khiêm-P.25-quận Bình Thạnh-TP. HCM
Số CMND	024470562
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư xây dựng
Quá trình công tác: <ul style="list-style-type: none"><li>• 1996-1997: Công tác tại Công ty Xây Lắp Hóa Chất</li><li>• 1997-2005: Công tác tại Công ty Xây Lắp Hóa Chất-Chi nhánh Miền Nam</li><li>• 2005 đến nay: Công tác tại Cty CP Đầu Tư Xây Dựng Số 5</li></ul>	
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Đảng ủy viên công ty

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	104.647 cổ phần tương đương 06,15%
Số cổ phần đại diện cho nhà nước	285.600 cổ phần tương đương 16,8%
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm kê khai	6.000 cổ phần tương đương 0,35%

<b>Ông Nguyễn Phùng Xuân</b> – Ủy viên HĐQT kiêm Phó Giám Đốc Công ty	
Ngày/tháng/năm sinh	01-11-1953
Địa chỉ thường trú	299/17C Lý Thường Kiệt, P.15, quận 11, TP. HCM
Số CMND	020804612
Trình độ chuyên môn	Cao đẳng kinh tế
Quá trình công tác: <ul style="list-style-type: none"> <li>• 1981 – 1998: Làm việc tại Cty Xây Dựng Công nghiệp Miền Nam</li> <li>• 1998-2000 : Làm việc tại Cty Xây Lắp Hóa Chất</li> <li>• 2000-2005 : Làm việc tại Cty Xây Lắp &amp; VLXD Số 5</li> <li>• 2005-đến nay: Làm việc tại Cty CP Đầu Tư Xây Dựng Số 5</li> </ul>	
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Ủy viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Bí thư Đảng ủy
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	38.290 cổ phần tương đương 02,25%
Số cổ phần đại diện cho nhà nước	Không
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm kê khai	1.260 cổ phần tương đương 0,074%

<b>Ông Tống Quang Thiêm</b> – Phó Giám Đốc	
Ngày/tháng/năm sinh	15-08-1957
Địa chỉ thường trú	192 Cách Mạng Tháng 8, P.10, quận 3, TP. HCM
Số CMND	025667147
Trình độ chuyên môn	Đại học
Quá trình công tác: <ul style="list-style-type: none"> <li>• 1977 – 1979: học Đại học</li> <li>• 1979 – 1984: cán bộ kỹ thuật xí nghiệp</li> <li>• 1984 – 1987: phó Giám đốc Cty Xây Dựng Thuận Hải</li> <li>• 1987 – 1992: Phó GD Cty Vật liệu xây dựng Thuận Hải</li> <li>• 1992 – 1995: Phó ban Quản lý dự án tỉnh Bình Thuận</li> <li>• 1995 đến nay: CTY CP Đầu Tư Xây Dựng số 5</li> </ul>	
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Phó Giám đốc Công ty
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	42.660 cổ phần tương đương 02,51%
Số cổ phần đại diện cho nhà nước	Không
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm kê khai	Không

<b>Ông Nguyễn Văn Hiền</b> – Phó Giám Đốc	
Ngày/tháng/năm sinh	01/01/1974
Địa chỉ thường trú	286/7 Phạm Văn Bạch, P.15, Q. TB, TP. HCM

Số CMND	024819818
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư xây dựng
Quá trình công tác:	<ul style="list-style-type: none"> <li>• 2000-2005: P. KH-KT Công ty XL &amp; VLXD Số 5</li> <li>• 2005-2011: Giám đốc XN Xây lắp số 2</li> <li>• 2011 đến nay: Phó GD Công ty CP Đầu Tư Xây Dựng số 5</li> </ul>
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Phó Giám đốc Công ty
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Chủ tịch công đoàn
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	20.360 cổ phần tương đương 01,19 %
Số cổ phần đại diện cho nhà nước	không
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm kê khai	Không

<b>Ông Nguyễn Hồng Hải – Kế toán trưởng</b>	
Ngày/tháng/năm sinh	10-10-1976
Địa chỉ thường trú	31/7 xã Lục Long, H. Châu Thành, tỉnh Long An
Số CMND	300793707
Trình độ chuyên môn	cử nhân Kinh tế-ngành Kiểm toán
Quá trình công tác:	<ul style="list-style-type: none"> <li>• 2000-2005: Công ty Xây Lắp &amp; VLXD Số 5</li> <li>• 2000- đến nay: Công ty Cổ phần Đầu tư Xây Dựng số 5</li> </ul>
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Kế toán trưởng
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Đảng ủy viên, Ủy viên BCH Công đoàn
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	8.440 cổ phần tương đương 0,49%
Số cổ phần đại diện cho nhà nước	không
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm kê khai	Không

- Những thay đổi trong ban điều hành: **Không có**
- Số lượng cán bộ, nhân viên: HĐLĐ từ 1 năm trở lên: 247 người.

**Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:**

- Khuyến khích từng CBCNV tự trau dồi nghề nghiệp bằng nhiều hình thức.
- Tự đào tạo tại công ty: người nhiều kinh nghiệm hướng dẫn cho nhân viên mới.
- Thực hiện hình thức tham gia các chương trình đào tạo bồi dưỡng nâng cao chuyên ngành tại các trường và trung tâm tổ chức.
- Phụ cấp: căn cứ vào hiệu quả kinh doanh, công ty chi phụ cấp cho người lao động theo nguyên tắc phân phối theo mức độ phức tạp công việc, thâm niên làm việc và công sức lao động căn cứ vào kết quả cuối cùng của từng người. Các công việc đòi hỏi trình độ quản lý, điều hành, trình độ chuyên môn kỹ thuật cao, đóng góp vào hiệu quả sản xuất kinh doanh cao thì được hưởng phụ cấp cao.
- Tạo một hệ thống thu nhập phù hợp với thu nhập ngoài xã hội và các đơn vị cùng ngành để thu hút lao động.
- Ngoài tiền lương người lao động còn được hưởng các chế độ khác như: được hưởng tiền ăn ca theo quy định, được bồi dưỡng độc hại; chế độ công tác phí tại công trường thi công, được trang bị bảo hộ lao động, ...

- Chăm lo đầy đủ cho CBCNV trong những ngày lễ Tết, những ngày kỷ niệm 8/3,20/10; chăm lo con em ngày thiếu nhi 01/06, tết trung thu và có thưởng cho con em có kết quả học tập giỏi

*\*Công tác lao động tiền lương và các chế độ khác:*

- Lương của người lao động trong Công ty được trả theo thang bảng lương Nhà nước quy định hiện hành.

- Thực hiện tăng lương và áp dụng quy chế trả lương có tính cách khuyến khích thiết thực cho người lao động.

- Tổ chức phát động phong trào thi đua ở các công trình trọng điểm như: Công trình T30, công trình Trường Lý Chính Thắng 2, công trình Yakjin Sài Gòn....

- Khen Thưởng: Công ty thực hiện khen thưởng theo hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty, ngoài ra còn có các chính sách thưởng khuyến khích người lao động như: thưởng đột suất, thưởng nhân dịp Lễ Tết trong năm, thưởng đạt thành tích thi đua,.. . .

- Trợ cấp:

Công ty thực hiện các chính sách trợ cấp cho người lao động đầy đủ theo quy định như: trợ cấp khó khăn; trợ cấp do mất việc làm ; trợ cấp thôi việc , v.v...

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

#### a) Các khoản đầu tư lớn:

##### a/Đầu tư TSCĐ:

- Đầu tư thiết bị phục vụ thi công : 1,657 tỷ

### 4. Các công ty con, công ty liên kết: không có công ty con, công ty liên kết

### 5. Tình hình tài chính

#### a) Tình hình tài chính

Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	286.049,434	250.271,729	-12,50
Doanh thu thuần	419.441,346	495.919,530	18,23
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	5.850,941	7.952,850	35,93
Lợi nhuận khác	171,830	755,291	339,55
Lợi nhuận trước thuế	6.022,771	8.708,141	44,60
Lợi nhuận sau thuế	4.968,786	6.440,861	29,62
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	20%/trên vốn	20%	

- Các chỉ tiêu khác: không có

#### b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: <i>TSLĐ/Nợ ngắn hạn</i>	1,034	1,088	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <i>TSLĐ - Hàng tồn kho</i> <i>Nợ ngắn hạn</i>	0,43	0,476	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,911	0,867	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	10,29	6,51	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <i>Giá vốn hàng bán</i>	3,114	3,210	

<i>Hàng tồn kho bình quân</i>			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,47	1,98	
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,012	0,013	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,196	0,193	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,017	0,026	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,014	0,016	
.....			

**6. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**

**a) Cổ phần:**

- Tổng số cổ phần: 1.700.000
- Loại cổ phần: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá 1 cổ phần: 10.000 đồng
- Số lượng cổ phần đang lưu hành:1.700.000
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 1.700.000
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng theo điều lệ công ty: không
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng theo pháp luật: không
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng theo cam kết người sở hữu: không

**b) Cơ cấu cổ đông:**

STT	Tên cổ đông	Số cổ phần	Tỷ trọng (%)
<b>I.</b>	<b>Cổ đông Nhà nước:</b>		
1	Tổng công ty cổ phần Xây Dựng Công Nghiệp Việt Nam	867.000	51
<b>II.</b>	<b>Cổ đông là tổ chức:</b>		
1	Công ty CP Lắp Máy & Xây dựng Miền Nam	30.000	01,76
2	Công ty CP Xây dựng Cotec.	20.000	01,18
<b>III.</b>	<b>Cổ đông lớn</b>		
	Tổng công ty cổ phần Xây Dựng Công Nghiệp Việt Nam	867.000	51
	Nguyễn Văn Khương	104.647	6,15
<b>IV.</b>	<b>Cổ đông nhỏ và cá nhân</b>		
	143 cổ đông nhỏ và cá nhân khác	678.353	39,90

<b>V.</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	1.700.000	<b>100</b>
<b>VI.</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>không</b>	<b>-</b>

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm không chuyển đổi trái phiếu, chuyển đổi chứng quyền, phát hành cổ phiếu thưởng, trả cổ tức bằng cổ phiếu.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

Nêu số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: không có cổ phiếu quỹ

e) Các chứng khoán khác: **không có**

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Giá trị sản lượng:

Năm 2013 toàn công ty thực hiện được : 570,869 tỷ đạt 147% kế hoạch năm.

Trong đó: Giá trị xây lắp: 510,435 tỷ đạt 155 % kế hoạch năm;

Giá trị SXCN : 57,288 tỷ đạt 105 % kế hoạch năm;

Giá trị kinh doanh khác: 3,146 tỷ đạt 83% kế hoạch năm.

- Doanh thu:

Năm 2013 toàn công ty thực hiện được : 495,919 tỷ đạt 117% kế hoạch (tăng 18,24% so với năm 2012).

Trong đó:

Doanh thu xây lắp: 447,066 tỷ đạt 120,52% KH năm (so với năm 2012 tăng 20,80%)

Doanh thu SXCN: 45,993 tỷ đạt 102,10% KH năm (so với năm 2012 tăng 3,47%)

Doanh thu khác : 2,860 tỷ đạt 57,2% KH năm (so với năm 2012 giảm 39,66%)

-Lợi nhuận:

Năm 2013 mặc dù gặp rất nhiều khó khăn nhưng với quyết tâm cao của toàn thể CBCNV toàn công ty, lợi nhuận trước thuế thực hiện được theo số liệu chính thức đã được kiểm toán là : 8,708 tỉ đạt 108,85% kế hoạch và tăng 44,65% so với năm 2012 .Lợi nhuận sau thuế/ vốn điều lệ đạt 37,88% .

Tình hình tài chính:

CHỈ TIÊU	Năm Đánh Giá 2013	Tỷ Trọng %	Năm Trước 2012	Tỷ Trọng %
Tài sản ngắn hạn (Tài sản)	233.622.061.518	93,35	267.643.591.634	93,56
Tài sản dài hạn (Tài Sản)	16.649.667.780	6,65	18.405.842.604	6,44
Nợ phải trả (Nguồn Vốn)	216.968.456.632	86,69	260.714.364.510	91,14
Nguồn vốn chủ sở hữu (Nguồn vốn)	33.303.272.666	13,30	25.335.069.728	8,86

Qua bảng cơ cấu tài sản và nguồn vốn của Công ty cuối năm tài chính 2013, ta thấy tình hình sản xuất kinh doanh của công ty ổn định , có chiều hướng tích cực.

a) Tình hình tài sản:

Tỷ trọng tài sản ngắn hạn và dài hạn không thay đổi so với năm trước.

b) Tình hình nợ phải trả:

Các khoản nợ phải trả năm 2013 Công ty CP Đầu tư Xây Dựng số 5 chủ yếu là nợ ngắn hạn, nợ dài hạn không đáng kể, đầu năm 2013 tỷ trọng nợ phải trả là 91,14% đến cuối năm 2013 tỷ trọng nợ phải trả giảm còn 86,69%

Tất cả các khoản vay ngân hàng Công ty đã thanh toán trước hạn, không có khoản vay ngân hàng nào là nợ xấu, nợ quá hạn.



## 2. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Công tác tổ chức quản lý thi công:

- Chủ yếu áp dụng mô hình điều hành trực tiếp. Đối với các công trình lớn tổ chức ban điều hành công trường, giám đốc dự án là đ/c phó Giám đốc công ty phụ trách thi công chỉ đạo trực tiếp.

- Có quy chế kiểm soát chặt chẽ nhà cung cấp vật tư và các thầu phụ.

- Đối với các Xí nghiệp các công trình có giá trị phù hợp với khả năng tài chính công ty áp dụng mô hình khoán gọn có kiểm tra.

- Công ty chú ý nhiều hơn các biện pháp thi công chi tiết, đầu tư nhiều phương tiện thi công để nâng cao chất lượng, tính thẩm mỹ và trình độ thi công.

- Công tác an toàn lao động được quan tâm hàng đầu và thường xuyên. Trong năm không xảy ra tai nạn lao động.

Công tác thị trường:

\*Xây lắp:

-Ngoài các thị trường truyền thống như Vinamilk, Coop mart công ty đã quan hệ và ký kết nhiều hợp đồng có giá trị lớn từ 60-180 tỷ đồng như Vinacafé, Yakjin Bình Phước, Yakjin Sài Gòn,.. Nhựa Tân tiến, nhà thi đấu đa năng Bình Dương.

Trong năm 2013:

+Các công trình chuyển tiếp từ 2012 sang có giá trị: 455,350 tỷ

+Các công trình ký mới trong năm 2013 có giá trị: 376,147 tỷ

+Giá trị sản lượng chuyển sang năm 2014: 230,080 tỷ

\*Sản xuất:

Các thị trường Acetylen phát triển tốt, thị trường đất đèn phát triển chậm, đá xây dựng, gạch block tiêu thụ ổn định.

Công tác tổ chức đào tạo-tiền lương:

\* Công tác tuyển dụng: trong năm công ty tuyển dụng không đáng kể, thay vào đó là cơ cấu tổ chức lại bộ máy giảm nhân sự để giảm chi phí.

\*Công tác lao động tiền lương và các chế độ khác:

-Thực hiện quy chế lương và phụ cấp trách nhiệm, năng lực, mức độ phức tạp có tính khuyến khích thiết thực cho người lao động.

-Tổ chức phát động phong trào thi đua ở các công trình trọng điểm như Công trình T30, công trình Yakjin Bình Phước, Công trình Lý Chính Thắng 2.

-Tổ chức nghỉ mát, chăm lo đầy đủ cho CBCNV trong những ngày lễ tết, những ngày lễ 8/3, 20/10, 22/12, chăm lo con em ngày thiếu nhi 01/06, tết trung thu và có thưởng cho con em có kết quả học tập giỏi và có tổ chức cho toàn bộ CBCNV tham quan nghỉ mát.

Với thành tích đạt được trong năm qua Công ty đã nhận được cờ thi đua của Chính phủ.

Các mặt yếu còn tồn tại:

- Thường xuyên thực hiện công tác sắp xếp, tổ chức bộ máy quản lý nhưng chưa hoàn thiện, công việc đôi lúc còn lúng túng.

- Cán bộ chỉ đạo công tác hoàn thiện ở một số công trình còn yếu và thiếu kinh nghiệm.

## 3. Kế hoạch phát triển trong năm 2014:

Đối với công ty trong năm 2014 cũng không thoát khỏi những khó khăn chung trong tình hình hiện nay. Tuy nhiên chất lượng, tiến độ thi công của công ty trong thời gian qua đáp ứng tốt, đã làm hài lòng các ban quản lý dự án và chủ đầu tư, uy tín của công ty ngày càng được củng cố, đồng thời trong năm qua công ty đã hoàn thành một số công trình đặc thù nên đã nâng cao được năng lực đấu thầu nhằm duy trì được các thị trường truyền thống cũng như tìm thêm các thị trường mới.

Các mục tiêu chủ yếu:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2013	Kế hoạch 2014	Tỉ lệ % (4/3)
1	2	3	4	5
1/ Giá trị tổng sản lượng	Tỷ	570,869	510	89,5
Trong đó:				
-Giá trị xây lắp	-	510,435	453,3	88,80
-Giá trị SXCN	-	57,288	53,7	93,88
-Giá trị kinh doanh khác		3,146	3	95,35
2/ Doanh thu	Tỷ	495,919	460	92,75
Trong đó:				
-Doanh thu xây lắp	-	447,066	410	91,72
-Doanh thu SXCN	-	45,993	47	102
-Doanh thu khác	-	2,860	3	105
3/Sản lượng bán ra				
-Đá xây dựng	M3	131.897	159.000	121
-Gạch block	Viên	185.250	200.000	108
-Đá mỹ nghệ	M2	2.130	10.000	476
-Đất đèn	Tấn	1.712	1.800	105
-Acetylen	M3	210.000	200.000	95,2
-Gas	Tấn	320	500	156
4/Đầu tư XDCB và thiết bị	Tỷ	1.657	3	181
5/Lợi nhuận trước thuế	Tỷ	8,708	8,5	97,7
6/Nộp ngân sách	-	16,531	12,375	74,86
7/Thu nhập bình quân	Đ/ng/th	8.000.000	8.500.000	106
8/Chia cổ tức	%	20	20	

*a/ Về công tác tổ chức:*

-Tiếp tục thực hiện các chính sách thắt chặt quản lý nhằm thực hiện chính sách thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đề phòng rủi ro do ảnh hưởng của diễn biến thị trường : bao gồm các lĩnh vực điều hành , quản lý vật tư nhân công , quản lý kỹ thuật , quản lý về giá thành trong sản xuất ...

-Nâng cao hơn nữa vai trò trách nhiệm và gắn chặt chẽ nhiệm vụ giữa các phòng ban để hoàn thành công việc nhanh và hiệu quả nhất.

-Xây dựng các chức năng và nhiệm vụ với qui mô lớn hơn nữa của các phòng ban nhằm đáp ứng tốt theo xu hướng phát triển của công ty.

- Tổ chức lại các Phòng ban công ty theo hướng giảm số lượng phòng ban, tăng vai trò trách nhiệm của từng CBCNV.

-Tiếp tục củng cố bộ máy điều hành quản lý tại xí nghiệp Xây Lắp và VLXD, quản lý và kiểm tra chặt chẽ hàng tháng mọi chi phí và xuất nhập vật tư thành phẩm.

*b/ Về lĩnh vực xây lắp và sản xuất:*

-Tập trung chỉ đạo hoàn thành bàn giao các công trình trọng điểm đúng tiến độ ,đảm bảo chất lượng và tính thẩm mỹ cao như nhà máy Yakjin Bình Phước, bệnh viện đa khoa Sóc Trăng , và một số các công trình khác ở Bình Dương.

-Giữ vững mối quan hệ với các chủ đầu tư đã tin tưởng hợp tác qua nhiều dự án như Coopmart , Vinamilk , các công trình vốn ngân sách ở các tỉnh miền Tây và miền Đông nam bộ.

-Tìm cách tiếp cận với các chủ đầu tư nước ngoài đang đầu tư nhiều tại Bình Dương và các tỉnh thành khác.

-Quản lý chặt chẽ việc tạm ứng , sử dụng vật tư , nhân công trên cơ sở dựa theo định mức và dự toán thi công , khối lượng công việc đã thực hiện được.

-Hoàn thành nhanh thủ tục thanh quyết toán công trình, thương thảo hợp đồng nhiều đợt thanh toán ,để đảm bảo đủ vốn thi công vì công ty vốn chủ sở hữu quá ít, hạn mức vay vốn ngân hàng không cao.

-Nâng cao chất lượng hồ sơ dự thầu : đơn giá hợp lý , khối lượng đầy đủ , đáp ứng mọi yêu cầu theo dữ liệu mời thầu.

-Tăng cường công tác nghiên cứu thị trường, tiếp thị sản phẩm vật liệu xây dựng nhất là sản phẩm gạch block ,đánh giá lại thực trạng thị trường đá xây dựng khu vực Đồng Nai để có giải pháp tiêu thụ hợp lý thu hút được khách hàng.

-Tập trung đẩy mạnh tiêu thụ đá cắt mỹ nghệ thị trường trong và ngoài nước

*c/ Công tác đầu tư:*

-Nghiên cứu thay đổi dự án đầu tư 9X Chu Văn An từ dự án cao ốc văn phòng sang các dự án được Nhà nước khuyến khích đầu tư đảm bảo có hiệu quả.

-Cân đối nguồn vốn đầu tư thêm phương tiện thi công, và phương tiện khai thác đá để tăng cường hơn nữa năng lực công ty.

Năm 2014 vẫn còn nhiều khó khăn thách thức đối với ngành xây dựng nhưng với tinh thần đoàn kết , sự tận tâm vì sự nghiệp xây dựng công ty của HĐQT, Ban Điều hành cùng tập thể CBCNV công ty , sự chỉ đạo và hỗ trợ tích cực của Tổng Công Ty CP Xây dựng Công nghiệp Việt Nam, tập thể CBCNV công ty quyết tâm sẽ hoàn thành tốt kế hoạch năm 2014 và các năm tiếp theo.

4. *Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)- (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần).không có*

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

##### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:**

Trong các năm gần đây, tình hình chung kinh tế có khó khăn, công ăn việc làm thiếu, giá cả không ổn định, ..... nhưng công ty luôn hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu đề ra và năm sau cao hơn năm trước, tuy nhiên cũng còn một số hạn chế như sau:

- Sản xuất vật liệu xây dựng chưa phát triển mạnh.

- Công tác chỉ đạo đề ra các chiến lược tiêu thụ các sản phẩm mới đã đầu tư cũng như việc chỉ đạo nghiên cứu thêm các sản phẩm mới chưa được quan tâm đúng mức.

- Lợi nhuận trước thuế /Doanh thu còn thấp so với chỉ số trung bình cùng ngành điều này chứng tỏ chưa phải nhà thầu có tầm vóc để tham gia nhiều công trình có giá trị lớn giá cao và giảm được chi phí điều hành .Cũng như cần quản lý chi phí chặt chẽ hơn nữa.

- Chưa tận dụng kịp thời hết mọi nguồn lực sẵn có để tăng doanh thu, lợi nhuận tăng tích lũy vốn.

- Một vài đầu mối quản lý chưa được kiểm soát tốt ảnh hưởng đến hiệu quả của công ty

##### **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty**

Căn cứ vào các chỉ tiêu đã đạt được HĐQT nhận thấy mặc dù trong điều kiện vốn công ty quá ít so với các đơn vị cùng ngành, hoạt động trong điều kiện áp lực nặng nề về tài chính nhưng công ty ta phát triển tốt và bình thường nhất là lợi nhuận không bị suy giảm quá nhiều như các đơn vị khác.

Ban Giám đốc công ty đã điều hành hoàn thành và vượt mức các chỉ tiêu đề ra, thương hiệu của công ty lan tỏa sâu rộng và uy tín nâng lên rất cao, công ty được nâng lên một tầm cao mới.

Thành quả này đạt được là do sự quan tâm chỉ đạo và giúp đỡ tận tình của tổng công ty. Sự chỉ đạo, giám sát sâu sát và có những chủ trương , những quyết định kịp thời phù hợp với từng công việc , từng thời điểm của HĐQT. Sự điều hành năng động có hiệu quả của ban Giám đốc, quản lý chặt chẽ các yếu tố đầu vào để giảm giá thành và xử lý nhiều tình huống để giảm thiểu rủi ro. Cùng với sự tận tụy tâm huyết của toàn thể CBCNV

trong công ty cùng nhau đoàn kết một lòng quyết tâm xây dựng công ty để có những thành quả đáng tự hào trong những năm qua.

### 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Trong thời gian tới là giai đoạn của quá trình hồi phục sau khủng hoảng kinh tế thế giới, giai đoạn mà Việt Nam đặt mục tiêu GDP tăng trưởng và kiềm chế lạm phát.

Đây là giai đoạn khởi điểm cho những cơ hội xây dựng và phát triển. Chính vì vậy mà Công ty đặt mục tiêu xây dựng và phát triển trong giai đoạn này nhằm tận dụng mọi cơ hội để gia tăng lợi nhuận, tích tụ vốn, khẳng định vị thế của công ty Cổ Phần Đầu Tư Xây Dựng Số 5 tại thị trường khu vực thành phố HCM và trong cả nước.

Xây dựng và phát triển Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng số 5 thành một đơn vị chủ lực mạnh về mọi mặt của Tổng công ty cổ phần xây dựng Công nghiệp Việt Nam tại phía nam về thực hiện thi công xây lắp công nghiệp và dân dụng mà trong đó trọng tâm là xây lắp công nghiệp.

Nghiên cứu áp dụng công nghệ xây dựng tiên tiến để rút ngắn thời gian thi công đạt hiệu quả cao.

Nâng tầm công ty đủ năng lực để cạnh tranh với mọi nhà thầu khác những gói thầu có giá trị lớn trong khu vực và trên lãnh thổ Việt Nam để có lợi nhuận cao tăng tích lũy vốn, từng bước mở rộng ra thị trường xây lắp quốc tế.

Phát triển mạnh sản xuất công nghiệp, sản xuất vật liệu xây dựng trên cơ sở nghiên cứu đầu tư phát triển vật liệu mới, tăng dần tỷ trọng sản xuất công nghiệp để đảm bảo công ty phát triển ổn định và lâu dài.

Giữ gìn và phát triển thương hiệu công ty trên cơ sở đảm bảo chất lượng và uy tín với chủ đầu tư.

## V. Quản trị công ty :

### 1. Hội đồng quản trị

#### a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại CTy	Số CP sở hữu cuối kỳ	TL sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Thế Thành	Chủ tịch HĐQT			
2	Nguyễn Văn Khương	Giám đốc UVHĐQT	104.647	6,15	
3	Chu Tuấn Ngọc	UVHĐQT			Thành viên không điều hành
4	Nguyễn Phùng Xuân	Phó giám đốc UVHĐQT	38.290	2,25	
5	Tổng Quang Thiêm	Phó GD UVHĐQT	42.660	2,51	

#### b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: **không có.**

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp.

\* Sự giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc rất thuận lợi vì trong các cuộc họp giao ban định kỳ mỗi 2 tuần đều có sự tham gia của 02 ủy viên HĐQT nằm trong Ban Giám đốc nên đã nắm bắt và chỉ đạo kịp thời tình hình thực hiện nghị quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông

\* Số liệu tài chính thu chi lũy kế các công trình được HĐQT kiểm tra thường xuyên so với giá trị thực hiện từng công trình để trao đổi với Giám đốc các vấn đề rủi ro có thể xảy ra

Nói chung trong năm 2013 mặc dù tình hình kinh tế có khó khăn ,thị trường xây dựng bị thu hẹp nhưng Ban điều hành cùng tập thể CBCNV rất quyết tâm và đã hoàn thành rất tốt các chỉ tiêu của Đại Hội Đồng Cổ Đông .

Stt	Cuộc họp/Số nghị quyết/QĐ	Ngày	Nội dung
1	Cuộc họp thường kỳ QĐ số 07/QĐ-CIC5-HĐQT	05/01/2013	Tăng vốn điều lệ từ 12,5 tỷ lên 17 tỷ sau khi kết thúc đợt chào bán CP ra công chúng.
2	Cuộc họp định kỳ	14/3/2013	-Xử lý công nợ khó thu phải đòi. -Chuẩn bị nội dung Đại hội cổ đông thường niên 2013.
3	Cuộc họp bất thường	05/4/2013	Về việc thuê tài chính đầu tư xe cầu thùng phục vụ sản xuất.
4	Cuộc họp bất thường	06/4/2013	Về việc thế chấp vay vốn tại ngân hàng Quân đội.
5	Cuộc họp thường kỳ lần thứ 1 Nhiệm kỳ 2013-2018	03/5/2013	Bầu ông Nguyễn Thế Thành giữ chức vụ chủ tịch HĐQT và đề cử ông Nguyễn Văn Khương giữ chức vụ Giám đốc công ty nhiệm kỳ 2013-2018
6	Cuộc họp thường kỳ	16/5/2013	Phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong HĐQT. Công tác bổ nhiệm, tái bổ nhiệm, kiện toàn , sắp xếp tổ chức bộ máy, nâng cao công tác quản lý, tăng cường hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.
7	Cuộc họp bất thường	13/9/2013	Về việc vay vốn bổ sung vốn lưu động năm 2013 theo phương thức hạn mức tại ngân hàng Quân đội
8	Cuộc họp thường kỳ	10/10/2013	Thông qua kết quả SXKD 9 tháng đầu năm 2013. Quyết định chọn Công ty Hợp danh Kiểm toán Việt Nam kiểm toán năm 2013 cho công ty. Xem xét báo cáo của BKS

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: tham dự đầy đủ các buổi họp của HĐQT. Tham gia đóng góp nhiều ý kiến cho sự phát triển của công ty.

e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: không có tiểu ban

f) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: không có

## 2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Số cổ phiếu sở hữu	
			Cổ phiếu	Tỷ lệ %

1	Trần Thị Minh	Trưởng Ban KS		
2	Trần Hữu Ân	UV Ban KS	3.114	0,18
3	Nguyễn Minh Tâm	UV Ban KS	10.000	0,59

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban Kiểm soát họp 2 lần/năm: định kỳ 6 tháng và năm, nội dung cuộc họp: kiểm tra, đánh giá báo cáo tài chính 6 tháng và năm của công ty.

Giám sát HĐQT, Giám đốc trong việc quản lý, điều hành công ty theo điều lệ Công ty.

Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

Trong năm không có đơn từ khiếu nại gì về hoạt động của Công ty.

Ngoài ra Ban kiểm soát còn tham gia các nội dung sau:

Tham gia các buổi họp giao ban của Ban Giám đốc công ty về kế hoạch kinh doanh 2 tuần/lần, quý, năm và báo cáo tình hình thực hiện kết quả kinh doanh của công ty.

Dự các buổi họp HĐQT công ty.

Tham gia xây dựng các quy chế, quy định của công ty.

Quan hệ với các đơn vị, phòng ban để thực hiện công việc giám sát theo Điều lệ Công ty.

Tham gia các ủy ban, hội đồng chuyên môn của công ty .

Hoạt động của Ban kiểm soát theo đúng Điều lệ của Công ty và quy định của Luật Doanh nghiệp.

### 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Họ tên	Chức danh	Lương	Thù lao theo NQ ĐHCĐ năm 2013	Thưởng , lợi ích khác, chi phí khác	Tổng cộng
<b>1. Hội đồng quản trị</b>					
Nguyễn Thế thành	Chủ tịch HĐQT		40.000.000		40.000.000
Nguyễn Văn Khương	Ủy viên, GD	268.533.000	49.000.000	12.000.000	329.533.000
Chu Tuấn Ngọc	Ủy viên		47.000.000	5.000.000	52.000.000
Tống Quang Thiêm	Ủy viên, PGĐ	215.602.042	28.000.000	10.000.000	253.602.042
Nguyễn Phùng Xuân	Ủy viên, PGĐ	166.889.650	42.000.000	10.000.000	218.889.650
<b>2. Ban Điều hành:</b>					
Nguyễn Văn Hiền	Phó Giám đốc	187.242.000		10.000.000	197.242.000
Nguyễn Hồng Hải	Kế toán trưởng	158.415.813		6.000.000	164.415.813
<b>3. Ban Kiểm Soát</b>					
Trần Thị Minh	Trưởng ban		28.000.000		28.000.000
Trần Hữu Ân	Thành viên	157.367.818	51.000.000	6.000.000	214.367.818

Nguyễn Minh Tâm	Thành viên	151.828.500	31.000.000	5.000.000	187.828.500
-----------------	------------	-------------	------------	-----------	-------------

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: **Không có**

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Trong năm 2013 HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác thực hiện đúng theo Điều lệ công ty, quản trị nội bộ, chưa có phát hiện nào sai sót trong việc thực hiện.

## VI. Báo cáo tài chính

### 1. Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của công ty tại ngày 31/12/2013 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

### 2. Đơn vị kiểm toán độc lập:

**Công ty Hợp danh Kiểm toán Việt Nam-CPA Việt Nam**

### 3. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Các báo cáo tài chính của năm 2013 bao gồm :Bảng cân đối kế toán , báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh , báo cáo luân chuyển tiền tệ , bảng báo cáo luân chuyển tiền tệ , bảng thuyết minh báo cáo tài chính thể hiện trong bản “ BÁO CÁO TÀI CHÍNH cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2013 đã được kiểm toán “ với file kèm theo.

**Đại diện pháp luật công ty**  
**Giám đốc**

